TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HS-ST
Ngày 02/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Bích Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ma Trọng Hưng;

2. Ông Hà Quang Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thảo Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Duy Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/QĐXXST-HS ngày 17/6/2024, đối với bị cáo:

Triệu Văn H, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 13/10/1983, tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

Nơi đăng ký thường trú, chỗ ở: Thôn N, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 0/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; bố đẻ: Triệu Phúc K (đã chết); mẹ đẻ: Lý Thị B, sinh năm 1948; anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ nhất; vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Có 03 tiền án.

+ Bản án số 36/2011/HSST ngày 18/7/2011 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 07 năm 06 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy; phạt tiền 5.000.000đ, Truy thu: 250.000đ (chưa nộp phạt); Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2017 (chưa được xóa án tích).

+ Bản án số 41/2019/HSST ngày 01/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s, khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 bộ luật hình sự (tái phạm), xử phạt 24 tháng tù

về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/10/2021 (chưa được xóa án tích).

+ Bản án số 62/2022/HS-ST ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 249, xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/7/2023 (chưa được xóa án tích).

- Tiền sự: Không;

- Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh T, *có mặt tại phiên tòa.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Chu Văn T, sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn N, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, *(có đơn xin xét xử vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 31/01/2024, Chu Văn T sinh năm 1965, trú tại thôn N, xã K, huyện C đi bộ đến thôn K, xã K, huyện C mục đích để tìm H1 về sử dụng thì gặp Triệu Văn H, sinh năm 1983, trú tại thôn N, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (đã có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích), T hỏi H *"Ở đâu có không lấy hộ anh một trăm nghìn"*, ý hỏi ở đâu có chất ma túy bán không, mua cho T một trăm nghìn, H trả lời *"Để em tìm"*. Sau đó T đưa cho H số tiền 100.000đ, H cầm tiền và nói tiếp *"Đi lấy được thì chia cho em một ít"*, T đồng ý và đứng chờ. Khoảng 20 phút sau H quay lại gặp T và nói *"Em lấy một ít gọi là công đi lấy"*, sau đó H lấy gói Heroine có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy trắng có dòng kẻ ra san gạt ra một ít vào mảnh giấy bạc màu vàng, số còn lại Hợi gói lại như cũ rồi đưa cho T, T cầm gói Heroine cất giấu vào túi áo ngực bên trái rồi đi bộ về nhà thì gặp tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đang làm nhiệm vụ. Nghi Tỵ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra (lúc này là khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày). Quá trình làm việc Tỵ tự giác giao nộp gói Heroine có đặc điểm nêu trên và khai nhận đã mua của Triệu Văn H mục đích để sử dụng.

Trên cơ sở lời khai của Chu Văn T: Hồi 20 giờ 30 phút ngày 31/01/2024, tổ công tác tiến hành lập biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Triệu Văn H về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Đối với nguồn gốc số H1 đã bán cho T, H khai mua của một người đàn ông không quen biết khu vực chợ L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, với giá 100.000đ; đối với số Heroine của H được hưởng lợi, H đã sử dụng hết bằng cách tiêm chích vào cơ thể.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Triệu Văn H kết quả: (+) Dương tính với chất ma túy; Chu Văn T kết quả: (-) Âm tính với chất ma túy trong cơ thể.

Kết luận giám định số: 621/KL-KTHS ngày 05/02/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu vật thu giữ của Chu Văn T gửi giám định là chất ma túy loại Heroine (Heroin); khối lượng 0,011g *(Không phẩy không một một gam).*

Tại Cáo trạng số 28/CT-VKSCH, ngày 08 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa đã truy tố bị cáo Triệu Văn H về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn H phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* .

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm q (tái phạm nguy hiểm) khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Triệu Văn H từ 07 (B) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/01/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội có tính chất vụ lợi nên đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký của Chu Văn T, thành phần tham gia và 05 hình dấu của phòng K1 Công an tỉnh T. Mặt trước ghi "Tang vật vụ Chu Văn T, giám định ngày 31/01/2024".

Đối với số tiền 100.000đ sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Triệu Văn H đã trả cho người bán ma túy, nên không đề nghị truy thu số tiền trên đối với bị cáo.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Triệu Văn H, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ đề nghị xem xét xử lý.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Triệu Văn H và hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của Chu Văn T, mục đích để sử dụng nhưng chưa đủ khối lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền nên không đề nghị xem xét xử lý.

- Áp dụng các Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án.

Tại phiên tòa bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, không có tình tiết mới. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận giám định. Bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến

gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Chu Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt, giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không có ý kiến bổ sung tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo Triệu Văn H thành khẩn nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo và lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 31/01/2024, tại thôn K, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, Triệu Văn H (đã có 03 tiền án về tội Mua bán, Tàng trữ trái phép chất ma tuý chưa được xóa án tích) tiếp tục có hành vi Bán trái phép 0,011g *(Không phẩy không một một gam)* loại Heroine cho Chu Văn T, mục đích để sử dụng.

Bị cáo đã bị kết án về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* tại Bản án số 36/2011/HSST ngày 18/7/2011 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (chưa được xóa án tích); Bản án số 41/2019/HSST ngày 01/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s, khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 bộ luật hình sự (tái phạm), xử phạt 24 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/10/2021 (chưa được xóa án tích); Bản án số 62/2022/HS-ST ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 249, xử phạt 01 năm 02 tháng tù về *tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"* (Do bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy chưa đủ định lượng nên đã dùng bản án về tội này chưa được xóa án tích để định tội). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/7/2023 (chưa được xóa án tích) bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, Như vậy, có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Triệu Văn H cấu thành tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" thuộc trường hợp "*Tái phạm nguy hiểm*" quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật

hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Ma túy là chất gây nghiện, có tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội, sa sút về kinh tế, nhưng bị cáo đã đi ngược lại quy định của Nhà nước, thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, nên cần áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt:

Hội đồng xét xử thấy rằng Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến các quy định về quản lý đối với các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đã bị xét xử các tội về ma túy nhưng bị cáo không rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục có hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm minh tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, có căn cứ.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo phạm tội có tính chất vụ lợi (lấy ma túy để sử dụng) nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo ở mức khởi điểm là phù hợp.

[6]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký của Chu Văn T, thành phần tham gia và 05 hình dấu của phòng K1 Công an tỉnh T. Mặt trước ghi "Tang vật vụ Chu Văn T, giám định ngày 31/01/2024".

Đối với số tiền 100.000đ sử dụng vào việc mua bán ma túy, bị cáo Triệu Văn H đã trả cho người bán ma túy, nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[7]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Triệu Văn H, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[8]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Triệu Văn H và hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của Chu Văn T, mục đích để sử dụng nhưng chưa đủ khối lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền nên không xem xét xử lý.

[9]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/01/2024.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Triệu Văn H 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký của Chu Văn T, thành phần tham gia và 05 hình dấu của phòng K1 Công an tỉnh T. Mặt trước ghi "Tang vật vụ Chu Văn T, giám định ngày 31/01/2024".

Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/5/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

4. Về án phí: Bị cáo Triệu Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Công an huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Bích Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ma Trọng Hưng **Hà Quang Phượng**

Đào Thị Bích Ngọc